

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : An toàn điện - MH1102052

Giám thị 1: Nguyễn Thị Nguyệt Hoa

Ký tên: Nguyễn Thị Nguyệt Hoa

Mã lớp học phần: 25111MH110205201

Số tín chỉ: 2

Giám thị 2: Trương Thị Ngọc Thu

Ký tên: Trương Thị Ngọc Thu

Giảng viên giảng dạy: Phạm Văn Dũng

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 05/11/2025

Giờ thi: 15h15

Phòng thi: A1.8

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510030030	Hoàng Gia Bảo	05/12/2007	<u>Bao</u>	1	110	Một	C27DDT	
2	2510030038	Bùi Đình Bằng	28/09/2003	<u>Bang</u>	1	510	Năm	C27DDT	
3	2510030020	Nguyễn Xuân Dạng	10/11/2007	<u>Dang</u>	1	510	Năm	C27DDT	
4	2510030039	Nguyễn Văn Dĩ	02/10/2007	<u>Di</u>	1	218	Hai tam	C27DDT	
5	2510030011	Huỳnh Đào Phúc Duy	29/09/2007	<u>Duy</u>	1	210	Hai	C27DDT	
6	2510030035	Nguyễn Tuấn Duy	19/03/2006	<u>Duy</u>	1	40	Hai	C27DDT	
7	2510030026	Phạm Ngọc Duy	07/10/2007	<u>Duy</u>	1	310	Ba	C27DDT	
8	2510030022	Nguyễn Việt Dũng	21/02/2007	<u>Dung</u>	1	110	Một	C27DDT	
9	2510030012	Lê Hoàng Huy	27/08/2007	<u>Huy</u>	1	820	Tám	C27DDT	
10	2510030010	Văn Công Quốc Huy	20/10/2006	<u>Huy</u>	1	215	Hai năm	C27DDT	
11	2510030015	Nguyễn Văn Hùng	16/06/2007	<u>Hung</u>	1	610	Ba	C27DDT	
12	2510030002	Huỳnh Ngọc Phúc Khang	19/07/2007	<u>Khang</u>	1	610	Ba	C27DDT	
13	2510030008	Võ Duy Khanh	03/03/2007	<u>Khanh</u>	1	320	Ba	C27DDT	
14	2510030029	Lê Duy Khánh	06/08/2007	<u>Khanh</u>	1	515	Năm năm	C27DDT	
15	2510040033	Mai Đình Đăng Khánh	08/07/2007	<u>Khanh</u>	1	313	Ba ba	C27DDT	
16	2510030032	Nguyễn Xuân Khánh	08/11/2007	<u>Khanh</u>	7	110	Một	C27DDT	
17	2510030034	Lê Thành Long	07/06/2007	<u>Long</u>	1	115	Một năm	C27DDT	
18	2510030025	Phạm Hoàng Lộc	12/09/2007	<u>Loc</u>	1	510	Năm	C27DDT	
19	2510030036	Lê Đức Quang Minh	03/02/2007					C27DDT	
20	2510030013	Lê Hữu Nghị	22/06/2007	<u>Nghị</u>	1	210	Hai	C27DDT	
21	2510030031	Huỳnh Quốc Nhân	11/11/2007	<u>Nhan</u>	1	410	Bốn	C27DDT	
22	2510030004	Nguyễn Thanh Phú	13/07/2007					C27DDT	
23	2510030017	Ngô Trọng Phúc	28/08/2007	<u>Phuc</u>	1	210	Hai	C27DDT	
24	2510030037	Nguyễn Trọng Phúc	22/02/2007	<u>Phuc</u>	1	110	Một	C27DDT	
25	2510030003	Lê Văn Phước	06/04/2007	<u>Phuoc</u>	1	110	Một	C27DDT	
26	2510030016	Trần Thái Sơn	06/10/2007	<u>Son</u>	1	210	Hai	C27DDT	
27	2510030019	Nguyễn Hữu Thiện	27/04/2007	<u>Thien</u>	1	110	Một	C27DDT	
28	2510030007	Dương Hòa Thuận	25/03/2007	<u>Thuan</u>	1	320	Ba	C27DDT	
29	2510030027	Lê Anh Tiến	27/10/2007	<u>Tien</u>	1	515	Năm năm	C27DDT	
30	2510030018	Dương Trọng Tín	15/05/2003	<u>Tin</u>	1	320	Ba	C27DDT	
31	2510030005	Lê Minh Trí	02/01/2007	<u>Tri</u>	1	410	Bốn	C27DDT	
32	2510030033	Trương Quốc Trung	03/10/2007	<u>Trung</u>	1	210	Hai	C27DDT	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
33	2510030024	Trần Ngọc Vinh	18/04/2007		1	20	lưu	C27DDT	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 31 vắng thi: 02 . Số bài thi/Số tờ: 31 / 1 .

Số sinh viên đạt: 12 Tỷ lệ đạt: 38,7%

Ngày: 08 tháng 11 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 08 tháng 11 năm 2025

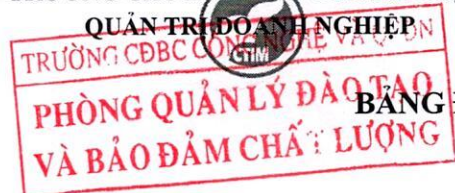
GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

TRƯỜNG
PHÒNG
VÀ BẢO



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : An toàn điện - MH1102052

Mã lớp học phần: 25111MH110205201 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Phạm Văn Dũng - (07015)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: P-V-Dũng Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510030030	Hoàng Gia Bảo	05/12/2007	C27DDT1	Bao	5/3	Năm bz	
2	2510030020	Nguyễn Xuân Dạng	10/11/2007	C27DDT1	Dang	9/5	Chín năm	
3	2510030011	Huỳnh Đào Phúc Duy	29/09/2007	C27DDT1	Duy	7/5	Bảy năm	
4	2510030035	Nguyễn Tuấn Duy	19/3/2006	C27DDT1	Duy	4/5	Bốn năm	
5	2510030026	Phạm Ngọc Duy	07/10/2007	C27DDT1	Duy	5/0	Năm	
6	2510030022	Nguyễn Việt Dũng	21/02/2007	C27DDT1	D	7/5	Bảy năm	
7	2510030006	Thạch Hoài	08/10/2006	C27DDT1				
8	2510030023	Nguyễn Tấn Hoàng	04/07/2007	C27DDT1	Huy	0/0	Không	
9	2510030012	Lê Hoàng Huy	27/08/2007	C27DDT1	Huy	7/5	Bảy năm	
10	2510030010	Văn Công Quốc Huy	20/10/2006	C27DDT1	Huy	7/5	Bảy năm	
11	2510030015	Nguyễn Văn Hùng	16/06/2007	C27DDT1	Hung	5/0	Năm	
12	2510030002	Huỳnh Ngọc Phúc Khang	19/07/2007	C27DDT1	Khang	7/5	Bảy năm	
13	2510030021	Nguyễn Duy Khang	11/04/2007	C27DDT1	Khang	0/0	Không	
14	2510030008	Võ Duy Khanh	03/03/2007	C27DDT1	Thanh	7/5	Bảy năm	
15	2510030029	Lê Duy Khánh	06/08/2007	C27DDT1	Khánh	1/0	Một	
16	2510030032	Nguyễn Xuân Khánh	08/11/2007	C27DDT1	Khánh	2/5	Hai năm	
17	2510010006	Văn Bá Kiệt	23/07/2007	C27DDT1				
18	2510030034	Lê Thành Long	07/06/2007	C27DDT1	Long	7/5	Bảy năm	
19	2510030025	Phạm Hoàng Lộc	12/09/2007	C27DDT1	Lộc	7/5	Bảy năm	
20	2510030001	Phạm Thành Nghĩa	07/06/2006	C27DDT1	Nghĩa	0/0	Không	
21	2510030013	Lê Hữu Nghị	22/06/2007	C27DDT1	Nghị	7/0	Bảy	
22	2510030028	Huỳnh Đình Đăng Nhân	12/03/2007	C27DDT1				
23	2510030031	Huỳnh Quốc Nhân	11/11/2007	C27DDT1	Nhân	7/5	Bảy năm	
24	2510030004	Nguyễn Thanh Phú	13/07/2007	C27DDT1		7/5	Bảy năm	
25	2510030017	Ngô Trọng Phúc	28/08/2007	C27DDT1	Phúc	7/5	Bảy năm	
26	2510030003	Lê Văn Phước	06/04/2007	C27DDT1	Phước	7/5	Bảy năm	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510030016	Trần Thái Sơn	06/10/2007	C27DDT1		10	Mười	
28	2510030019	Nguyễn Hữu Thiện	27/04/2007	C27DDT1		10	Mười	
29	2510030007	Dương Hòa Thuận	25/03/2007	C27DDT1		50	Lăm	
30	2510030027	Lê Anh Tiến	27/10/2007	C27DDT1		75	Bảy năm	
31	2510030018	Dương Trọng Tín	15/05/2003	C27DDT1		75	Bảy năm	
32	2510030005	Lê Minh Trí	02/01/2007	C27DDT1		75	Bảy năm	
33	2510030033	Trương Quốc Trung	03/10/2007	C27DDT1		75	Bảy năm	
34	2510030024	Trần Ngọc Vinh	18/04/2007	C27DDT1		75	Bảy năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : _____ vắng thi: _____, Số bài thi: _____ / _____.

Ngày 24 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 24 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : An toàn điện - MH1102052

Mã lớp học phần: 25111MH110205201 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Phạm Văn Dũng - (07015)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: D.V. Dũng Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510030030	Hoàng Gia Bảo	05/12/2007	C27DDT1	Bao	50	Năm	
2	2510030020	Nguyễn Xuân Dạng	10/11/2007	C27DDT1	Dang	90	Chín	
3	2510030011	Huỳnh Đào Phúc Duy	29/09/2007	C27DDT1	Duy	65	Sáu năm	
4	2510030035	Nguyễn Tuấn Duy	19/3/2006	C27DDT1	Duy	70	Bảy	
5	2510030026	Phạm Ngọc Duy	07/10/2007	C27DDT1	Duy	75	Bảy năm	
6	2510030022	Nguyễn Việt Dũng	21/02/2007	C27DDT1	Dung	50	Năm	
7	2510030006	Thạch Hoài	08/10/2006	C27DDT1				
8	2510030025	Nguyễn Tấn Hoàng	04/07/2007	C27DDT1				
9	2510030012	Lê Hoàng Huy	27/08/2007	C27DDT1	Huy	90	Chín	
10	2510030010	Văn Công Quốc Huy	20/10/2006	C27DDT1	Huy	50	Năm	
11	2510030015	Nguyễn Văn Hùng	16/06/2007	C27DDT1	Hung	90	Chín	
12	2510030002	Huỳnh Ngọc Phúc Khang	19/07/2007	C27DDT1	Khang	90	Chín	
13	2510030021	Nguyễn Duy Khang	11/04/2007	C27DDT1				
14	2510030008	Võ Duy Khanh	03/03/2007	C27DDT1	Khanh	80	Tám	
15	2510030029	Lê Duy Khánh	06/08/2007	C27DDT1	Khanh	90	Chín	
16	2510030032	Nguyễn Xuân Khánh	08/11/2007	C27DDT1	Khanh	65	Sáu năm	
17	2510010006	Văn Bá Kiệt	23/07/2007	C27DDT1				
18	2510030034	Lê Thành Long	07/06/2007	C27DDT1	Long	90	Chín	
19	2510030025	Phạm Hoàng Lộc	12/09/2007	C27DDT1	Loc	80	Tám	
20	2510030001	Phạm Thành Nghĩa	07/06/2006	C27DDT1			N	
21	2510030013	Lê Hữu Nghị	22/06/2007	C27DDT1	Nghi	50	Năm	
22	2510030028	Huỳnh Đình Đăng Nhân	12/03/2007	C27DDT1				
23	2510030031	Huỳnh Quốc Nhân	11/11/2007	C27DDT1	Nhan	80	Tám	
24	2510030004	Nguyễn Thanh Phú	13/07/2007	C27DDT1	Phu	70	Bảy	
25	2510030017	Ngô Trọng Phúc	28/08/2007	C27DDT1	Phuc	50	Năm	
26	2510030003	Lê Văn Phước	06/04/2007	C27DDT1	Phuoc	50	Năm	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510030016	Trần Thái Sơn	06/10/2007	C27DDT1		910	Chức	
28	2510030019	Nguyễn Hữu Thiện	27/04/2007	C27DDT1		610	Chức	
29	2510030007	Dương Hòa Thuận	25/03/2007	C27DDT1		910	Chức	
30	2510030027	Lê Anh Tiến	27/10/2007	C27DDT1		615	Hầu năm	
31	2510030018	Dương Trọng Tín	15/05/2003	C27DDT1		910	Chức	
32	2510030005	Lê Minh Trí	02/01/2007	C27DDT1		810	Đinh	
33	2510030033	Trương Quốc Trung	03/10/2007	C27DDT1		910	Chức	
34	2510030024	Trần Ngọc Vinh	18/04/2007	C27DDT1		510	Năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

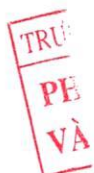
Tổng số sinh viên dự thi : _____ vắng thi: _____. Số bài thi: _____ / _____.

Ngày...24...tháng...10...năm...2025...

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng



Ngày...24...tháng...10...năm...2025...

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : An toàn điện - MH1102052

Mã lớp học phần: 25111MH110205201 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Phạm Văn Dũng - (07015)

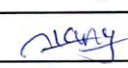
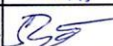
Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: P. V. Dũng Ký tên: 

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Bảng	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510030038	Bùi Đình	Bảng	28/09/2003	C27DDT2	<u></u>	90	Chín	
2	2510030039	Nguyễn Văn	Dĩ	02/10/2007	C27DDT2	<u></u>	80	Bảy	
3	2510040033	Mai Đình Đăng	Khánh	08/07/2007	C27DDT2	<u></u>	80	Bảy	
4	2510030036	Lê Đức Quang	Minh	03/02/2007	C27DDT2	<u></u>	65	Năm	
5	2510030037	Nguyễn Trọng	Phúc	22/02/2007	C27DDT2	<u></u>	60	Bốn	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : _____ vắng thi: _____. Số bài thi: _____ / _____.

Ngày: 24 tháng 10 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



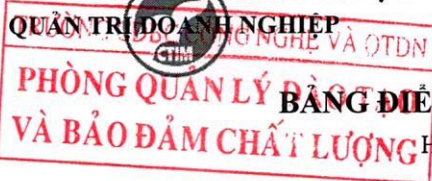
ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 24 tháng 10 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)





BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : An toàn điện - MH1102052

Mã lớp học phần: 25111MH110205201 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Phạm Văn Dũng - (07015)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Đ. V. Dũng Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Bảng	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510030038	Bùi Đình	Bằng	28/09/2003	C27DDT2	<u>[Signature]</u>	45	Hai năm	
2	2510030039	Nguyễn Văn	Dĩ	02/10/2007	C27DDT2	<u>[Signature]</u>	45	Hai năm	
3	2510040033	Mai Đình Đăng	Khánh	08/07/2007	C27DDT2	<u>[Signature]</u>	50	Năm	
4	2510030036	Lê Đắc Quang	Minh	03/02/2007	C27DDT2	<u>[Signature]</u>	50	Năm	
5	2510030037	Nguyễn Trọng	Phúc	22/02/2007	C27DDT2	<u>[Signature]</u>	75	Bảy năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : _____ vắng thi: _____ . Số bài thi: _____ / _____ .

Ngày: 24 tháng 10 năm 2024

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 24 tháng 10 năm 2024

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]